TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 22-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hội và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 15/11/1988 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1957, con bà Lò Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị C (đã ly hôn), có 01 con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 46/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng. Đã hoàn thành thời gian chữa trị cai nghiện ngày 06/3/2024.

Về nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2015/HS-ST ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp T sản. Ngày 17/4/2026 đã chấp hành xong án phạt tù; đã nộp xong án phí (Đã được xoá án tích).

+ Ngày 09/7/2008, Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 350.000

đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Chưa chấp hành xử phạt, đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (Đã được xoá tiền sự).

+ Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 52/QĐ-TA ngày 22/12/2016 với thời hạn 24 tháng. Tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính ngày 08/10/2018 (Đã được xoá tiền sự).

+ Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 147/QĐ-TA ngày 02/4/2019 với thời hạn 24 tháng. Đã hoàn thành đợt chữa trị cai nghiện (Đã được xoá tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 29/6/2024 tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa làm nhiệm vụ tại bản Khừa, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Văn T đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện T đang cất giấu trong túi quần bên phải 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là ma túy, loại Heroine và 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàng Văn T khai nhận đó là ma túy của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Hoàng Văn T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Hoàng Văn T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 29/6/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng các chất nghi là ma túy thu giữ của Hoàng Văn T có kết quả như sau:

- Xác định 20 viên nén màu hồng có khối lượng 02 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,5 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T1;

- Khối lượng cục bột màu trắng được 2,34 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T2.

Tại Kết luận giám định số 1394/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5 gam;

+ Mẫu ký hiệu T2 là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam.

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 02 gam, loại Methamphetamine và 2,34 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Trưa ngày 29/6/2024 T đi bộ từ nhà đến khu vực biên giới thuộc bản Căng Tỵ, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, đến nơi T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết T đã hỏi và mua được 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine và 20 viên hồng phiến với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Trên đường đi về thì gặp tổ công tác công an xã Chiềng Khừa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Hoàng Văn Tvề tội "Tàng trữtrái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, phong bì niêm phong ban đầu, 15 viên Methamphetamine có khối lượng 1,15 gam và 2,18 gam Heroine và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng test thử ma túy của Hoàng Văn T.

3. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 500.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa lập vào hồi 10 giờ 35 phút, ngày 29/6/2024; biên bản niêm phong đồ vật, T liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, T liệu bị tạm giữ; bản Kết luận giám định số 1394/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Mẫu ký hiệu T2 là ma túy; loại Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các T liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Về khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 02 gam loại Methamphetamine và 2,34 gam loại Heroine mục đích để sử dụng, căn cứ Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 4,34 gam do đó Hoàng Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ, chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp T sản (đã được xóa án tích), nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và chưa được xoá tiền sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy, biết ma túy bị

Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật nên cố ý phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có T sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, phong bì niêm phong ban đầu, 15 viên Methamphetamine có khối lượng 1,15 gam và 2,18 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong test thử ma túy của Hoàng Văn T. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng, vật cấm tàng trữ, lưu hành, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, do đó bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, 15 viên Methamphetamine có khối lượng 1,15 gam và 2,18 gam Heroine, phong bì niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong đựng test thử ma túy của Hoàng Văn T.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, T sản ngày 07/10/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.